**TUẦN 20:** **CHỦ ĐỀ 11: TRÁI TIM YÊU THƯƠNG**

**Bài đọc 03: NHỮNG HẠT GẠO ÂN TÌNH (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài *Cam-pu-chia, Pôn Pốt* và những từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc 85-90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.

- Biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Kể về những năm tháng bộ đội Việt Nam làm nhiệm vụ quốc tế giúp người dân Cam-pu-chia thoát khỏi thảm hoả diệt chủng; tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam-pu-chia dành cho bộ đội Việt Nam.

- Thể hiện giọng đọc xúc động, tha thiết, thể hiện đoạn văn cuối bài bằng giọng vui, tình cảm.

- Cảm nhận được nghĩa cử cao đẹp của bộ đội Việt Nam dành cho nhân dân Cam-pu-chia, tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam-pu-chia dành cho bộ đội Việt Nam; biết bày tỏ cảm nghĩ về một số chi tiết xúc động trong bài.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam-pu-chia dành cho bộ đội Việt Nam.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua bài đọc giúp học sinh trân trọng, tự hào về những đóng góp to lớn của bộ đội Việt Nam, rèn luyện phẩm chất yêu nước.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết trân trọng, tự hào về những đóng góp to lớn của bộ đội Việt Nam giúp đất nước và người dân Cam-pu-chia thoát khỏi thảm hoạ diệt chủng; về tình cảm tốt đẹp giữa bộ đội Việt Nam và nhân dân Cam-pu-chia..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Những bông hoa đẹp” để khởi động bài học.  - GV chuẩn bị 3 bông hoa, ẩn bên trong là 3 khổ thơ và 1 câu hỏi (bài thơ Buổi học cuối cùng).  - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách xung phong, ai bốc được bông hoa nào thì đọc diễn cảm khổ thơ đó và trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét tuyên dương.  - Thông qua trò chơi, GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - 3 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài *Cam-pu-chia, Pôn Pốt* và những từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc 85-90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn học kì I.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc xúc động, tha thiết; thể hiện đoạn văn cuối bài bằng giọng vui, tình cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng. giọng đọc xúc động, tha thiết, thể hiện đoạn văn cuối bài bằng giọng vui, tình cảm, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài đọc.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *hiếm hoi, xơ xác, gom góp…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu: Bữa ấy, / dân làng gom góp được ba chén gạo / để nấu cơm đãi cả đơn vị. // Nhìn những hạt gạo đã ngả màu, / mốc thếch, / ông Hai Trí không sao cầm được nước mắt.//  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài tập đọc. | | - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài tập đọc. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của bài đọc.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Kể về những năm tháng bộ đội Việt Nam làm nhiệm vụ quốc tế giúp người dân Cam-pu-chia thoát khỏi thảm hoả diệt chủng; tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam-pu-chia dành cho bộ đội Việt Nam.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Đơn vị của ông Hai Trí hành quân sang nước bạn để làm gì ?  + Câu 2: Đơn vị chứng kiến cảnh người dân nước bạn sống như thế nào?  + Câu 3: Theo em, vì sao bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng?  + Câu 4: Tìm những chi tiết cho thấy người dân Cam-pu-chia rất tin tưởng và yêu quý bộ đội Việt Nam?  + Câu 5: Những chi tiết, hình ảnh nào trong bài khiến em xúc động? Vì sao?  + Qua bài đọc, em hiểu điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Bài đọc cho thấy những đóng góp to lớn của bộ đội Việt Nam trong việc giúp đất nước và người dân Cam-pu-chia thoát khỏi thảm họa diệt chủng, đồng thời thể hiện tình cảm gắn bó giữa bộ đội Việt Nam và nhân dân Cam-pu-chia.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + Hai Trí: Đại tá Huỳnh Trí, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.  + Chế độ diệt chủng Pôn Pốt: chế độ đã giết hại hàng triệu người dân Cam-pu-chia và cho quân tràn qua biên giới giết hại đồng bào ta.  + Tiêu điều: (quang cảnh) xác xơ, hoang vắng.  + Đìu hiu: vắng vẻ, buồn bã.  + Chén: bát.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Đơn vị của ông Hai Trí hành quân sang nước bạn để giúp nhân dân Cam-pu-chia thoát khỏi chế độ diệt chủng Pôn Pốt.  + Làng mạc bị đốt phá tiêu điều; người dân đói khổ, xơ xác, rách rưới.  + Bộ đội lấy lương khô cho ông lão nằm gục bên đường; lấy gạo và thực phẩm cho bộ đội mang theo đèn nấu một bữa no cho dân; pha trà, chia lương khô và bánh kẹo cho mọi người; trò chuyện cùng họ  + HS nêu một số chi tiết. VD: Một ông lão ngồi ăn ngon lành thanh lương khô bộ đội cho và trò chuyện với bộ đội; thấy bộ đội Việt Nam, hơn 200 người cả già, trẻ, gái, trai chạy ra đón, họ vừa khóc vừa níu tay anh, nói: *Bộ đội đừng về! Pôn Pốt sẽ giết hết dân mất. Bộ đội có đi, cho dân đi cùng với!;* Dân làng gom góp được ba chén gạo để nấu cơm đãi cả đơn vị;....  - HS nêu suy nghĩ cá nhân. VD:  + Em thích chi tiết hơn 200 người già, trẻ, gái, trai chạy ra đón bộ đội Việt Nam. Vì chi tiết ấy cho thấy người dân Cam-pu-chia rất tin tưởng bộ đội Việt Nam, vô cùng mừng rỡ trước sự xuất hiện của bộ đội Việt Nam.  + Em thích chi tiết dân làng gom góp được ba chén gạo để nấu cơm đãi cả đơn vị. Chi tiết này cho thấy nhân dân Cam-pu-chia rất quý mến bộ đội Việt Nam, đem những hạt gạo cuối cùng ra nấu cho bộ đội Việt Nam.  + Em thích chi tiết bộ đội lấy gạo và thực phẩm mang theo để nấu một bữa no cho dân. Chi tiết này cho thấy bộ đội Việt Nam yêu thương người dân Cam-pu-chia như yêu thương đồng bào mình.  + Em thích chi tiết ngôi làng đìu hiu và xơ xác trong phút chốc như trở thành ngày hội. Chi tiết này cho thấy bộ đội Việt Nam đã mang niềm vui, sự ấm áp đến cho người dân Cam-pu-chia.  - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS học diễn cảm một đoạn truyện (nên đọc đoạn cuối bài): Đọc diễn cảm cả bài, nhấn mạnh ở những từ ngữ quan trọng. Thể hiện giọng đọc xúc động, tha thiết, thể hiện đoạn văn cuối bài bằng giọng vui, tình cảm phù hợp với nội dung,  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có tình cảm quý mến, tin tưởng của nhân dân Cam-pu-chia dành cho bộ đội Việt Nam.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Tự đọc sách báo**  - GV nêu nhiệm vụ cho HS tự đọc sách báo ở nhà theo yêu cầu đã nêu trong SGK.  + ND bài đọc: Tìm đọc bài kể những câu chuyện về bộ đội Việt Nam.  + Về loại văn bản: Truyện, thơ, văn miên tả, văn bản thông tin.  + Về số lượng: 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ), 1 bài miêu tả hoặc cung cấp thông tin.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc sách báo ở nhà.  - HS cam kết thực hiện và ghi vào phiếu đọc sách:  + Tên bài đọc.  + Nội dung chính.  Cảm nghĩ của em.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |